

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2012/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Công văn số 99/HĐND-KTNS ngày 19/4/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng bến bãi đối phương tiện vận tải chở hàng hoá ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 60/TTr-STC-QLG&TS ngày 18/4/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về thu Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra, vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Đối tượng nộp phí và cơ quan tổ chức thu phí.

1. Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ có phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới trên địa

bàn tỉnh Lạng Sơn (*Áp dụng với cả phương tiện vận tải chở hàng hóa của Trung Quốc khi ra, vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới*).

2. Cơ quan tổ chức thu phí: Cơ quan Thuế có trách nhiệm trực tiếp thu Phí theo quy định tại Điều 1 và điểm 1, Điều 2 Quyết định này.

Điều 3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, Cục Hải Quan tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và UBND các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Đình Lập tổ chức triển khai thực hiện việc đặt địa điểm thu phí theo nguyên tắc: đảm bảo quản lý chặt chẽ các phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp phí.

Điều 4. Chế độ thu, nộp, quản lý tiền Phí thu được

1. Tiền Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới phải nộp toàn bộ 100% (một trăm phần trăm) vào ngân sách nhà nước. Cơ quan Thuế có trách nhiệm làm thủ tục nộp hết số tiền đã thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và định kỳ hàng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo số đã thu và nộp vào ngân sách nhà nước về UBND tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn và Sở Tài chính.

2. Cơ quan Thuế có trách nhiệm lập, giao biên lai thu phí cho đối tượng nộp phí và niêm yết công khai mức thu phí tại địa điểm thu theo đúng quy định hiện hành.

3. Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện việc thu phí theo quy định hiện hành; định kỳ trước ngày 10 tháng sau thực hiện việc kiểm tra đối chiếu số liệu về số lượng, chủng loại xe ra vào cửa khẩu, cặp chợ biên giới trong tháng trước của các cơ quan: Thuế - Hải quan - Biên phòng tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Đình Lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

Phụ lục:
**Mức thu Phí sử dụng bến bãi đối với phương tiện vận tải
 chở hàng hóa ra, vào khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới
 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

*(Kèm theo Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 20/4/2012 của
 UBND tỉnh Lạng Sơn)*

| Số TT | Phương tiện chịu phí | Mức thu phí (đồng/xe/lần ra, vào) |
|-----------|--|---|
| I | Phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất, nhập khẩu: | |
| 1 | Xe ô tô có tải trọng dưới 04 tấn, xe ba bánh và các loại xe tương tự | 200.000 |
| 2 | Xe ô tô có tải trọng từ 04 tấn đến dưới 10 tấn | 300.000 |
| 3 | Xe ô tô có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; Xe chở hàng bằng contair 20 fit | 500.000 |
| 4 | Xe ô tô có tải trọng từ 18 tấn trở lên; Xe chở hàng bằng contair 40 fit | 800.000 |
| 5 | Xe ô tô chở quặng xuất khẩu | Nhân hệ số 5 đối với các mức giá trên |
| 6 | Xe ô tô, xe chuyên dùng, máy chuyên dùng các loại | 500.000 |
| II | Phương tiện vận tải chở hàng hóa tạm nhập tái xuất: | |
| 1 | Xe ô tô có tải trọng dưới 04 tấn | 500.000 |
| 2 | Xe ô tô có tải trọng từ 04 tấn đến dưới 10 tấn | 1.000.000 |
| 3 | Xe ô tô có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng contair 20fit | 2.000.000 |
| 4 | Xe ô tô có tải trọng từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng contair 40fit | 3.000.000 |